

Bản án số: 108/2017/HSPT

Ngày: 15-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bạch Đăng Thi

Các thẩm phán: Ông Ngô Quang Dũng

Ông Ong Thân Thắng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Linh Chi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Phùng - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 15/11/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 128/2017/HSPT ngày 25/8/2017 do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đình T và Phạm Viết T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 38/2017/HSST ngày 20/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Đình T, sinh năm 1979; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: thôn Đông Khánh, xã Tư Mại, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Nguyễn Đình L (đã chết), (theo hồ sơ T hiện ông Nguyễn Đình L còn có các tên khác như: Nguyễn Đình Li, Nguyễn Văn L), con bà Lưu Thị Th (theo hồ sơ thì bà Lưu Thị Th còn có tên gọi khác là Lương Thị Th); Có vợ là Nguyễn Thị H; Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/5/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ tạm giam từ ngày 01/3/2017 đến ngày 07/3/2017, hiện tại ngoại (Có mặt).

2. Phạm Viết T1, sinh năm 1987; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: thôn Đông Khánh, xã Tư Mại, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp:

Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Phạm Viết P và bà Ngụy Thị N; Có vợ là Ngụy Thị H; Có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ tạm giam từ ngày 01/3/2017 đến ngày 04/3/2017, hiện tại ngoại (Có mặt).

Trong vụ án còn có 06 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập để xem xét.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng và bản án hình sự sơ thẩm số 38/2017/HSST ngày 20/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 28/02/2017, Phạm Hùng M, sinh năm 1981, Ngụy Ngọc V1, sinh năm 1981, Nguyễn Huy T, sinh năm 1978 và Trần Văn Tr, sinh năm 1972 đều ở thôn Đông Khánh, xã Tư Mại, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang rủ nhau đến nhà Ngụy Đình V, sinh năm 1975 ở cùng thôn chơi, V không có nhà. Sau đó M, V, T2 và Tr rủ nhau tham gia đánh bạc sát phạt nhau được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “*Tiến lên Miền Nam*” tại nhà V. Trong lúc các đối tượng đánh bạc thì V về. Phạm Viết T1, sinh năm 1987 cùng thôn đến, thấy mọi người đánh bạc T1 và V ngồi xem. Đánh được một lúc, Tr về, T1 vào tham gia đánh bạc cùng V1, T2, M dưới hình thức đánh “*Liêng*”. V1, T2, M, T1 đánh bạc được 1 lúc thì Ngụy Đình T, sinh năm 1979, Ngụy Thế N, sinh năm 1978 đều ở thôn Đ, xã T, huyện Y và Ngụy Đình Th, sinh năm 1978 ở thôn B, xã T đến tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc có V chủ nhà và Ngụy Văn N1, sinh năm 1972 ở thôn Đ, xã T ngồi xem.

Hình thức đánh bạc: Ban đầu các đối tượng đánh bạc dưới hình thức đánh “*Tiến lên miền Nam*”. Các đối tượng sử dụng bộ bài tứ lơ khơ gồm 52 quân bài để đánh bạc. Mỗi ván chơi, người nhất được thu tiền của người bét 10.000đ, người nhì được thu tiền của người ba 5.000đ.

Đánh bạc dưới hình thức đánh “*liêng*”, các đối tượng sử dụng bộ bài tứ lơ khơ gồm 52 quân bài để đánh bạc. Bắt đầu đánh, một trong những đối tượng cầm bài chia cho mỗi người chơi 03 quân bài. Trước khi lên bài, mỗi người chơi đều đặt tiền cược (gọi là tiền gà) thấp nhất là 10.000đ ra giữa chiếu. Sau khi đặt cược xong, người chơi lên bài tính điểm. Lần lượt từ người chia bài bỏ số tiền tiếp theo ra để cược “*gọi là tố*”, mức “*tố*” cao nhất là 50.000đ. Nếu người chơi tiếp theo không tố thì úp bài và mất số tiền cược ban đầu. Người liền kề tiếp theo được quyền tố, theo vòng tròn ai theo tố thì bỏ ra số tiền tương ứng. Cứ như vậy cho đến hết vòng, sau

đó tính điểm. Trong đánh liêng, cao nhất là sấp theo thứ tự ưu tiên giảm dần lần lượt là: sấp, liêng, ảnh và điểm.

Cụ T: Bài của người chơi nào có 03 quân bài giống nhau về số và chữ, ví dụ 03 quân bài A (A-A-A), hoặc 03 quân 2 (2-2-2), hoặc 03 quân K (K-K-K)... thì gọi là sấp- cao nhất trong đánh liêng, trong sấp cao nhất là 03 quân A, thấp nhất là 03 quân bài 2. Người chơi nào có 03 quân bài được sắp xếp theo thứ tự liên tiếp nhau, ví dụ A-2-3; 2-3-4; J-Q-K (không tính K- A-2) được gọi là Liêng. Trường hợp người chơi có bài là Liêng, các lá bài giống nhau về chất được gọi là đồng hoa. Người chơi có 03 quân bài bất kỳ trong các quân bài từ A đến K, nhưng không là Sấp, Liêng, Tranh ảnh, ví dụ A-2-K; 3-4-Q sẽ cộng để tính điểm, các quân bài 10, J, Q, K sẽ được coi là 0 điểm, từ A đến 9 tương ứng từ 01 đến 9 điểm, ai cao điểm hơn thì thắng, nếu bằng điểm nhau thì so sánh về chất theo thứ tự ưu tiên giảm dần là rô- cơ- tép- bích. Người thắng được toàn bộ số tiền cược ban đầu và tiền “tố” trên chiếu bạc và giành quyền chia bài cho ván tiếp theo.

Các đối tượng đánh bạc đến 14^h 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Yên Dũng phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Số tiền tham gia đánh bạc của các đối tượng khai nhận:

Nguyễn Huy T2 đem theo 6.840.000đ, T2 bỏ ra 300.000đ sử dụng đánh bạc, thua 200.000đ, số tiền thu giữ 6.640.000đ có 100.000đ là tiền đánh bạc, còn 6.540.000đ, không sử dụng đánh bạc.

Nguy Đình T đem theo 4.830.000đ, T sử dụng 130.000đ đánh bạc và thua hết, số tiền bị thu giữ 4.700.000đ không sử dụng đánh bạc.

Nguy Đình Th đem theo 300.000đ, sử dụng đánh bạc, số tiền bị thu giữ 300.000đ.

Phạm Hùng M đem theo 1.240.000đ, sử dụng đánh bạc 240.000đ, thắng bạc 370.000đ, số tiền bị thu giữ 1.610.000đ có 610.000đ là tiền đánh bạc.

Phạm Viết T1 đem theo 2.930.000đ, sử dụng dụng toàn bộ số tiền này vào việc đánh bạc, thua 230.000đ. Số tiền bị thu giữ 2.700.000đ là tiền đánh bạc.

Nguy Ngọc V1 có 1.070.000đ dùng đánh bạc, trong đó V1 đem theo 770.000đ, được V trả 300.000đ. V1 thua bạc 370.000đ, số tiền 700.000đ bị thu giữ là tiền đánh bạc.

Nguy Thế N đem theo 4.950.000đ, sử dụng vào việc đánh bạc 900.000đ, không thua, không thắng, số tiền bị thu giữ 4.950.000đ.

Trần Văn Tr khai đem theo 50.000đ dùng đánh bạc, thua 5.000đ, về trước không chơi, ngày 05/3/2017 Tr đầu thú, giao nộp 45.000đ tiền đánh bạc.

Tổng số tiền M, V1, T2 và Tr dùng vào việc đánh bạc dưới hình thức “ *Tiến lên miền Nam*” là 1.450.000đ.

Tổng số tiền T1, V1, Th, T, M, N và T2 dùng đánh bạc dưới hình thức đánh liêng là 6.060.000đ.

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 38/2017/HSST ngày 20/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng đã xét xử và quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Viết T1, Ngụy Đình T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng:

Khoản 1,3 Điều 248; Điểm p, h Khoản 1,2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự đối với Phạm Viết T.

Khoản 1,3 Điều 248; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự đối với Ngụy Đình T.

Căn cứ khoản 2 Điều 99; 231; 232; 233; 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt:

1. Phạm Viết T1 09 (chín) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ 01/3/2017 đến ngày 04/3/2017 và 6.000.000đ tiền phạt để sung công quỹ nhà nước.

2. Ngụy Đình T 06 (sáu) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ 01/3/2017 đến 07/3/2017 và 3.000.000đ để sung công quỹ nhà nước.

Ngoài ra bản án còn xử phạt đối với 06 bị cáo khác và tuyên về xử lý vật chứng, tiền án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/7/2017 bị cáo Ngụy Đình T kháng cáo xin cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo và xuất trình giấy tờ T hiện bố bị cáo được tặng thưởng huân chương, huy chương kháng chiến; Ngày 31/7/2017 bị cáo Phạm Viết T1 kháng cáo xin cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo đã tự nguyện nộp trước số tiền 6.200.000 đồng tại biên lai số AA/2010/0007929 ngày 26/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay bị cáo Phạm Viết T1 xin rút toàn bộ kháng cáo. Bị cáo Ngụy Đình T chỉ kháng cáo xin hưởng án treo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, các con còn nhỏ, bố bị cáo được tặng thưởng huân chương, huy chương kháng chiến, bị cáo có nộp 3.200.000 đồng tại biên lai thu tiền số AA/2010/0007943 ngày 17/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Việc bị cáo Phạm Viết T1 rút đơn kháng cáo là tự nguyện nên chấp nhận. Bị cáo Ngụy Đình T có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang kết án về tội “Đánh bạc” vào ngày 28/5/2010, song bị cáo không sửa chữa mà lại tiếp tục phạm tội. Do vậy cần áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngụy Đình T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng Khoản 1, khoản 3 Điều 248; Điểm p Khoản, Khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự. xử phạt:

Ngụy Đình T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/3/2017 đến ngày 07/3/2017.

Xác nhận bị cáo Ngụy Đình T đã nộp 3.200.000 đồng tại biên lai thu tiền số AA/2010/0007943 ngày 17/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Về án phí: Bị cáo Ngụy Đình T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Ngụy Đình T không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Ngụy Đình T và Phạm Viết T đã nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp, cần được chấp nhận để xem xét.

[2] Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Phạm Viết T1 xin rút toàn bộ đơn kháng cáo, xét việc rút đơn của bị cáo T là hoàn toàn tự nguyện, hợp pháp nên được chấp nhận. Phần bản án sơ thẩm đối với bị cáo Phạm Viết T có hiệu lực pháp luật thi hành.

Bị cáo Ngụy Đình T thừa nhận bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan, song không cho bị cáo hưởng án treo là nặng, bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo thấy:

Bị cáo Nguyễn Đình T là người có nhân thân xấu: Ngày 28/5/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội. Cấp sơ thẩm sau khi đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã xử phạt bị cáo 06 tháng tù là hoàn toàn có căn cứ và tương xứng với hành vi của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới so với cấp sơ thẩm là: Bị cáo được tặng thưởng huân chương chiến sỹ giải phóng hạng nhì, huy chương kháng chiến hạng nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bị cáo có nộp 3.200.000 đồng tại biên lai thu tiền số AA/2010/0007943 ngày 17/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự áp dụng cho bị cáo. Song căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian cần thiết mới đủ giáo dục bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật. Do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Do bị cáo Nguyễn Đình T không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Đình T đã nộp 3.200.000 đồng tại biên lai thu tiền số AA/2010/0007943 ngày 17/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ vào Điểm a, Khoản 2, Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng Khoản 1, khoản 3 Điều 248; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự. xử phạt:

Nguyễn Đình T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/3/2017 đến ngày 07/3/2017.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Đình T đã nộp 3.200.000 đồng tại biên lai thu tiền số AA/2010/0007943 ngày 17/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Khoản 2 Điều 21, Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 38/2017/HSST ngày 20/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Bạch Đăng Thi